



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 17 /2018/L-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018.

LỆNH
Về việc công bố Pháp lệnh

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều 80 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

NAY CÔNG BỐ

Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2018./. ✓

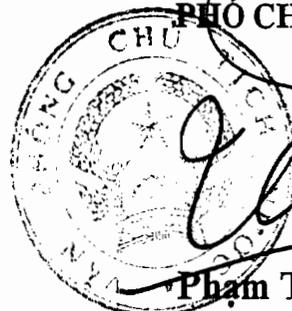
CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đã ký: Nguyễn Phú Trọng

VĂN PHÒNG
CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 34 /SY-VPCTN

SAO Y BẢN CHÍNH
Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



Phạm Thanh Hà



Số: 44

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÓM TẮT

Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch

(Tài liệu phục vụ họp báo công bố Lệnh của Chủ tịch nước công bố Pháp lệnh được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua)

Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 4 là bước đột phá trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm: (1) Thay đổi phương thức quản lý nhà nước theo hướng nhà nước kiến tạo và phục vụ, trong đó xác định quy hoạch là công cụ quan trọng để phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường và thúc đẩy việc huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển, nhằm giảm bớt gánh nặng đầu tư công; (2) Tạo sự thống nhất trong chỉ đạo điều hành từ Trung ương đến địa phương; (3) Đổi mới phương pháp, nội dung quy hoạch theo phương pháp lập tích hợp, đa ngành, đảm bảo sự nhất quán và tính hiệu quả thiết thực, từ đó giúp các cấp, các ngành quản lý phát triển một cách đồng bộ, khắc phục tình trạng quản lý chia cắt, cục bộ ngành và tính cát cứ địa phương; (4) Thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh thông qua việc loại bỏ các quy hoạch sản phẩm đang tồn tại, là giải pháp quan trọng góp phần bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh công khai, minh bạch, thông thoáng và hiệu quả.

Để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về quy hoạch sau khi Luật Quy hoạch, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch tại kỳ họp thứ 5 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch tại kỳ họp thứ 6. Để bảo đảm quy định của các pháp lệnh có liên quan thống nhất, đồng bộ với Luật Quy hoạch và có hiệu lực đồng thời từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, ngày 22 tháng 12 năm 2018, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch số 01/2018/UBTVQH14. Việc xây dựng Pháp lệnh dựa trên các quan điểm:

Thứ nhất, tiếp tục thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Luật Quy hoạch và các nguyên tắc sửa đổi luật đã được áp dụng trong quá trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung

11 luật có liên quan đến quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.

Thứ ba, đảm bảo duy trì các mục tiêu, yêu cầu về quản lý nhà nước của các ngành trong phát triển kinh tế - xã hội, tính ổn định, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch bao gồm 05 điều, trong đó có 04 điều quy định việc sửa đổi 04 luật và 01 điều về quy định hiệu lực thi hành luật. Pháp lệnh có nội dung chủ yếu như sau:

a) Sửa đổi và bổ sung một số điều của Pháp lệnh Công nghiệp Quốc phòng do theo Luật Quy hoạch theo hướng sửa đổi tên quy hoạch để phù hợp với tên quy hoạch ngành quốc gia theo Luật Quy hoạch do quy hoạch phát triển công nghiệp quốc phòng không tiếp tục lập riêng mà sẽ là nội dung xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng trong quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng.

b) Sửa đổi và bổ Pháp lệnh Quản lý thị trường do Pháp lệnh này quy định về quy hoạch phát triển lực lượng quản lý thị trường không phù hợp với khái niệm quy hoạch tại Luật Quy hoạch. Việc phát triển lực lượng quản lý thị trường sẽ được thực hiện theo kế hoạch phát triển lực lượng quản lý thị trường đã được quy định tại Pháp lệnh này.

c) Sửa đổi và bổ sung Pháp lệnh Thư viện theo hướng nội dung quản lý Nhà nước về thư viện bao gồm tổ chức lập phương án phát triển mạng lưới thư viện trong quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao và các quy hoạch có liên quan khác do theo quy định của Luật Quy hoạch, quy hoạch nói trên sẽ không được lập riêng.

d) Sửa đổi và bổ sung Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định các công trình ghi công liệt sĩ trong các quy hoạch có liên quan vì theo Luật Quy hoạch, quy hoạch các công trình ghi công liệt sĩ sẽ không được lập riêng mà sẽ là nội dung của quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn.

Để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đồng bộ với Luật Quy hoạch và triển khai thi hành Luật Quy hoạch, các Luật, Pháp lệnh sửa đổi, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, cơ quan ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch và quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành cũng như tổ chức lập quy hoạch cho thời kỳ 2021-2030./.

PHÁP LỆNH

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 04 PHÁP LỆNH
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN QUY HOẠCH**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV;

Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch của Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng số 02/2008/PL-UBTVQH12, Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13, Pháp lệnh Thư viện số 31/2000/PL-UBTVQH10, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:

“1. Tiết lộ bí mật nhà nước về xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng trong quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, kết quả khoa học, công nghệ có liên quan đến công nghiệp quốc phòng, nhiệm vụ sản xuất sản phẩm phục vụ quốc phòng, an ninh.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Chương III như sau:

“Chương III

**KẾ HOẠCH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG**

Điều 12. Kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng

1. Kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng phải tuân thủ nguyên tắc được quy định tại Điều 4 Pháp lệnh này và đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi tiềm năng và nguồn lực của đất nước để xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng; bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự ngày càng hiện đại, tiên tiến;

b) Bảo đảm cân đối, đồng bộ, có quy mô hợp lý, được bố trí phù hợp tại các địa bàn chiến lược;

c) Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Căn cứ để xây dựng kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng bao gồm:

a) Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Chiến lược bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự cho lực lượng vũ trang nhân dân;

c) Quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng;

d) Kế hoạch phát triển công nghiệp quốc gia, khả năng cân đối các nguồn lực đầu tư của Nhà nước cho xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng.

3. Nội dung kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng bao gồm:

a) Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, dự án trọng điểm;

b) Tổ chức hệ thống cơ sở công nghiệp quốc phòng;

c) Cân đối các nguồn lực, điều kiện bảo đảm, giải pháp thực hiện.

Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng

1. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Tài chính và cơ quan nhà nước có liên quan xây dựng kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 14. Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, dự án đầu tư về công nghiệp quốc phòng

Căn cứ vào quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, kế hoạch xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Tài chính và cơ quan nhà nước có liên quan xây dựng chương trình, dự án đầu tư về công nghiệp quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định và tổ chức thực hiện.



Điều 15. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư về công nghiệp quốc phòng

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương, Bộ Tài chính và bộ, ngành có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng trong quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư về công nghiệp quốc phòng.”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Đất phục vụ công nghiệp quốc phòng

1. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng trong đó có đất phục vụ công nghiệp quốc phòng.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng trong đó có đất phục vụ xây dựng và phát triển cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, kế hoạch, nhiệm vụ về công nghiệp quốc phòng, nội dung xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng trong quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 4 của Pháp lệnh Quản lý thị trường

Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 4 như sau:

“a) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển lực lượng Quản lý thị trường;”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh Thư viện

Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 24 như sau:

“1. Xây dựng, chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển các loại hình thư viện; tổ chức lập phương án phát triển mạng lưới thư viện trong quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao và các quy hoạch khác có liên quan;”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 34a của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 34a như sau:

“2. Tổ chức lập quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch; tổ chức quản lý hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng;

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng phương án xác định các công trình ghi công liệt sĩ trong các quy hoạch có liên quan; quy định về công tác quản lý các công trình ghi công liệt sĩ;”.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2018

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CHỦ TỊCH

Đã ký: Nguyễn Thị Kim Ngân

**VĂN PHÒNG
CHỦ TỊCH NƯỚC**

Số: 33 /SY-VPCTN

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KT. CHỦ NHIỆM

PHÓ CHỦ NHIỆM



Phạm Thanh Hà

